

Số: 42 /2026/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định việc phát hành trái phiếu chính quyền địa phương,
trái phiếu dự án, trái phiếu công trình, trái phiếu đô thị, trái phiếu xanh;
vay từ các tổ chức tín dụng, ngân quỹ nhà nước**
(Thực hiện điểm c khoản 5 Điều 21 của Luật Thủ đô số 02/2026/QH16)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủ đô số 02/2026/QH16;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý nợ công số 20/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 141/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 93/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý nợ của Chính quyền địa phương, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 84/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 24/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ quản lý ngân quỹ nhà nước được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 14/2025/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 261/TTr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định việc phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu dự án, trái phiếu công trình, trái phiếu đô thị, trái phiếu xanh; vay từ các tổ chức tín dụng, ngân quỹ nhà nước; Báo cáo thẩm tra số 54/BC-KTNS ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội; Báo cáo giải trình, tiếp thu số 251/BC-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Nghị quyết quy định việc phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu dự án, trái phiếu công trình, trái phiếu đô thị, trái phiếu xanh; vay từ các tổ chức tín dụng, ngân quỹ nhà nước.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về việc phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu dự án, trái phiếu công trình, trái phiếu đô thị, trái phiếu xanh;

vay từ các tổ chức tín dụng, ngân quỹ nhà nước của thành phố Hà Nội theo quy định tại điểm c, khoản 5 Điều 21 của Luật Thủ đô số 02/2026/QH16.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội.
2. Kho bạc Nhà nước Khu vực I, các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính, tổ chức bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành, nhà đầu tư.
3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Trái phiếu chính quyền địa phương* là công cụ nợ do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội phát hành để huy động vốn theo quy định của pháp luật.
2. *Trái phiếu dự án* là loại trái phiếu chính quyền địa phương phát hành nhằm huy động vốn cho một hoặc một số dự án đầu tư công của Thành phố.
3. *Trái phiếu công trình* là loại trái phiếu chính quyền địa phương phát hành nhằm huy động vốn cho công trình kết cấu hạ tầng hoặc công trình trọng điểm của Thành phố.
4. *Trái phiếu đô thị* là loại trái phiếu chính quyền địa phương phát hành nhằm huy động nguồn lực cho phát triển hạ tầng đô thị và phát triển đô thị của Thành phố.
5. *Trái phiếu xanh* là loại trái phiếu chính quyền địa phương phát hành để huy động vốn cho hoạt động bảo vệ môi trường, dự án đầu tư mang lại lợi ích về môi trường của Thành phố.

Điều 4. Nguyên tắc chung

1. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội được vay để bù đắp bội chi ngân sách Thành phố và vay để trả nợ gốc các khoản vay của thành phố Hà Nội theo quy định pháp luật.
2. Tổng mức vay, dư nợ vay và nghĩa vụ trả nợ của ngân sách Thành phố phải bảo đảm trong giới hạn được Quốc hội, Chính phủ và pháp luật quy định.
3. Khoản vay, phát hành trái phiếu phải nằm trong kế hoạch vay, trả nợ công trung hạn và hằng năm của ngân sách Thành phố.
4. Dự án sử dụng vốn vay phải thuộc danh mục đầu tư công trung hạn, đã hoàn thành thủ tục đầu tư theo quy định pháp luật.
5. Việc phát hành trái phiếu và vay vốn phải bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và khả năng trả nợ của Thành phố.
6. Việc phát hành trái phiếu dự án, trái phiếu công trình, trái phiếu đô thị, trái phiếu xanh thực hiện theo hình thức phát hành trái phiếu chính quyền địa phương quy định tại Điều 5 Nghị quyết này. Trường hợp thực hiện hình thức phát hành khác, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trình Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Điều 5. Tổ chức vay theo hình thức phát hành trái phiếu chính quyền địa phương

1. Xây dựng và phê duyệt Đề án phát hành trái phiếu

a) Đề án sơ bộ phát hành trái phiếu

Căn cứ kế hoạch vay và trả nợ hằng năm có nguồn vay từ phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội xây dựng Đề án sơ bộ phát hành trái phiếu chính quyền địa phương trình Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội phê duyệt về chủ trương cùng thời điểm phê duyệt kế hoạch vay trả nợ và dự toán ngân sách Thành phố hằng năm. Nội dung Đề án sơ bộ phát hành trái phiếu chính quyền địa phương quy định tại khoản 6 Điều 6 Nghị định số 93/2018/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý nợ của chính quyền địa phương;

b) Đề án phát hành trái phiếu

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội xây dựng Đề án phát hành trái phiếu trình Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội phê duyệt. Nội dung Đề án phát hành trái phiếu chính quyền địa phương quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 93/2018/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý nợ của chính quyền địa phương.

2. Phương thức phát hành trái phiếu

Phương thức phát hành trái phiếu thực hiện theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 8 Nghị định số 93/2018/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý nợ của chính quyền địa phương.

3. Tổ chức phát hành

a) Chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu thầu trái phiếu hoặc chậm nhất 10 ngày làm việc trước ngày tổ chức phát hành trái phiếu theo phương thức bảo lãnh phát hành, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội có trách nhiệm công bố thông tin cơ bản về đợt phát hành trái phiếu trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội hoặc của tổ chức được ủy quyền thực hiện nghiệp vụ phát hành trái phiếu, hoặc của tổ chức thực hiện đấu thầu;

b) Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội hoặc ủy quyền cho cơ quan tổ chức phát hành trái phiếu tổ chức phát hành trái phiếu theo phương thức phát hành trái phiếu được quy định tại Đề án phát hành trái phiếu;

c) Chậm nhất 10 ngày làm việc trước ngày tổ chức phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội gửi văn bản đề nghị Bộ Tài chính thông báo khung lãi suất phát hành trái phiếu, trong đó bao gồm thời gian dự kiến tổ chức phát hành; dự kiến khối lượng, kỳ hạn, hình thức và phương thức phát hành; dự kiến nhu cầu mua trái phiếu của các nhà đầu tư về khối lượng, kỳ hạn, lãi suất;

d) Căn cứ khung lãi suất do Bộ Tài chính thông báo và tình hình thị trường tại thời điểm phát hành, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quyết định lãi suất phát hành trái phiếu;

đ) Chậm nhất 07 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội có trách nhiệm công bố thông tin về kết quả phát hành trái phiếu gồm khối lượng, kỳ hạn và lãi suất phát hành trên trang điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội hoặc của tổ chức được ủy quyền thực hiện nghiệp vụ phát hành trái phiếu, hoặc của tổ chức thực hiện đấu thầu;

e) Trái phiếu chính quyền địa phương được đăng ký, lưu ký tại Trung tâm

lưu ký Chứng khoán Việt Nam và được niêm yết, giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán. Quy trình đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch trái phiếu chính quyền địa phương được áp dụng quy trình đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ.

4. Quản lý, thanh toán trái phiếu

a) Nguồn vốn huy động từ phát hành trái phiếu được quản lý, sử dụng đúng mục đích theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội có trách nhiệm bố trí nguồn ngân sách để thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi, phí phát hành trái phiếu;

c) Định kỳ hoặc đột xuất, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội báo cáo Bộ Tài chính, Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về tình hình phát hành, sử dụng vốn và thanh toán trái phiếu.

Điều 6. Vay từ tổ chức tín dụng

1. Căn cứ dự toán ngân sách Thành phố, tổng mức vay hằng năm được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quyết định, Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội phương án vay vốn từ tổ chức tài chính, tổ chức tín dụng trong nước theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và tổ chức cho vay thỏa thuận thống nhất các điều kiện của khoản vay, nhưng khoản vay phải bằng tiền Đồng Việt Nam, lãi suất vay và chi phí khác liên quan đến khoản vay phải phù hợp với mặt bằng lãi suất chung của thị trường tại thời điểm vay, thời hạn khoản vay phải tối thiểu từ 03 năm trở lên.

3. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội hoặc cơ quan, đơn vị được ủy quyền đàm phán về trình tự, thủ tục, hồ sơ và ký kết thỏa thuận vay với tổ chức cho vay.

Điều 7. Vay từ ngân quỹ nhà nước

1. Căn cứ dự toán ngân sách Thành phố, tổng mức vay hằng năm được Quốc hội, Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội phê duyệt, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội có văn bản kèm hồ sơ liên quan gửi Bộ Tài chính xem xét, quyết định cho ngân sách Thành phố vay ngân quỹ nhà nước, phù hợp với khả năng ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi tại thời điểm xem xét, quyết định cho ngân sách Thành phố vay ngân quỹ nhà nước.

2. Các khoản vay ngân quỹ nhà nước của ngân sách Thành phố phải hoàn trả đúng hạn theo quy định của Chính phủ về quản lý ngân quỹ nhà nước và không được gia hạn.

3. Mức lãi suất áp dụng đối với các khoản vay ngân quỹ nhà nước của ngân sách Thành phố là 0%/năm. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trình Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội bố trí kinh phí hoàn trả khoản vay và chi phí sử dụng ngân quỹ nhà nước (nếu có).

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này;

b) Thực hiện các quy định tại điểm d, đ khoản 3 Điều 33 Luật Thủ đô số 02/2026/QH16 trong quá trình tổ chức thi hành Nghị quyết này;

c) Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội để xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị quyết cho phù hợp.

d) Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra và trách nhiệm giải trình trong quá trình tổ chức thi hành Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân; các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thành phố Hà Nội phối hợp trong công tác tuyên truyền và giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại các quy định nêu trên được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội Khoá XVII, nhiệm kỳ 2026-2031, kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 15 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc, các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Cục KTVB và Tổ chức THPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQVN TP;
- Các Ban Đảng Thành ủy, VP Thành ủy;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các đại biểu HĐND Thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Văn phòng UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Trung tâm TT, DL và CNS TP Hà Nội;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phùng Thị Hồng Hà